

**DANH SÁCH SINH VIÊN DỰ KIẾN ĐƯỢC NHẬN HỌC BỔNG KHUYẾN KHÍCH HỌC TẬP
HỌC KỲ 2, NĂM HỌC 2016 - 2017**

(Ban hành kèm theo quyết định: /QĐ-ĐHM, ngày tháng năm 2017)

MẪU 2

Đơn vị: Khoa Ngoại Ngữ

STT	Khoá/ Ngành	Mã SV	Họ lót	Tên	Ngày sinh	Khóa học	Bậc ĐT	Điểm TB	Điểm RL	Xếp loại HB KKHT	Tổng HP	Tỉ lệ %	Số tiền HB KKHT
						2013							
1	AVLD	1357010046	Trần Thị Thu	Hòa	121295	2013	DH	9.00	75	Khá	1,000,000	100	1,000,000
2		1357010100	Dương Khánh	Nhi	280995	2013	DH	9.00	76	Khá	1,000,000	100	1,000,000
3		1357010105	Đinh Vũ Quỳnh	Như	070795	2013	DH	9.00	76	Khá	1,000,000	100	1,000,000
4	AVPP	1357010087	Thái Ng. Thị Thảo	Ngọc	280295	2013	DH	9.00	80	Giỏi	1,000,000	110	1,100,000
5		1357010089	Huỳnh Ngọc Thảo	Nguyên	101195	2013	DH	9.00	90	Xuất sắc	1,000,000	130	1,300,000
6	AVTM	1357010052	Nguyễn Tuyền	Kha	020795	2013	DH	9.00	70	Khá	1,000,000	100	1,000,000
7		1357010080	Tiêu Ngọc	Ngân	171195	2013	DH	9.00	70	Khá	1,000,000	100	1,000,000
8		1357010099	Châu Sa Thanh	Nhi	050495	2013	DH	9.00	75	Khá	1,000,000	100	1,000,000
9		1357010101	Huỳnh Nguyễn Yến	Nhi	201095	2013	DH	9.00	90	Xuất sắc	1,000,000	130	1,300,000
10		1357010119	Đoàn Quỳnh	Phương	120595	2013	DH	9.00	75	Khá	1,000,000	100	1,000,000
11		1357010143	Nguyễn Thị Bảo	Thi	010195	2013	DH	9.00	76	Khá	1,000,000	100	1,000,000
12	TIẾNG TRUNG	1357040002	Phúc Mỹ	Anh	160893	2013	DH	9.00	69	Khá	1,000,000	100	1,000,000
13		1357040023	La Trí	Lạc	080795	2013	DH	9.00	70	Khá	1,000,000	100	1,000,000
14	TIẾNG NHẬT	1357050031	Huỳnh Tuyết	Nghi	130295	2013	DH	9.00	74	Khá	1,000,000	100	1,000,000
15		1357050050	Lê Thị Thanh	Tuyền	211095	2013	DH	9.00	69	Khá	1,000,000	100	1,000,000
16		1357050052	Phan Thị Thanh	Uyên	090995	2013	DH	9.00	69	Khá	1,000,000	100	1,000,000
17		1357050057	Phạm Roãn Thực	Vy	221095	2013	DH	9.00	70	Khá	1,000,000	100	1,000,000

18		1357052083	Đỗ Thị Mai	Hương	140795	2013	DH	9.00	70	Khá	1,000,000	100	1,000,000
19		1357052098	Trần Thị Bích	Ngân	130395	2013	DH	9.00	70	Khá	1,000,000	100	1,000,000
20		1357050059	Nguyễn Bích	Xuyên	081295	2013	DH	8.00	70	Khá	1,000,000	100	1,000,000
						2014							
21	AVLD	1457010201	Nguyễn Thị	Thương	051095	2014	DH	8.50	80	Giỏi	2,500,000	110	2,750,000
22		1457010093	Châu Tuyết	Mai	260995	2014	DH	8.20	80	Giỏi	2,500,000	110	2,750,000
23		1457012327	Nguyễn Diệu	Thùy	030196	2014	DH	8.00	80	Giỏi	2,500,000	110	2,750,000
24	AVPP	1457010217	Nguyễn Hải	Triều	250396	2014	DH	9.40	90	Xuất sắc	2,500,000	130	3,250,000
25		1457012273	Phan Mạnh	Hưng	010796	2014	DH	9.20	80	Giỏi	2,500,000	110	2,750,000
26		1457010048	Lữ Kim	Hoàn	170196	2014	DH	9.00	80	Giỏi	2,500,000	110	2,750,000
27		1457010113	Nguyễn Bính	Nghi	240996	2014	DH	8.80	80	Giỏi	2,500,000	110	2,750,000
28		1457010004	Hoàng Thị Phương	Anh	140596	2014	DH	8.60	90	Giỏi	2,500,000	110	2,750,000
29		1457010181	Trần Nguyễn Phương	Thảo	050496	2014	DH	8.40	80	Giỏi	2,500,000	110	2,750,000
30	AVTM	1457010054	Lê Thanh	Hồng	090596	2014	DH	7.70	81	Khá	2,500,000	100	2,500,000
31		1457010190	Nguyễn Thị Nguyệt	Thu	010195	2014	DH	7.50	80	Khá	2,500,000	100	2,500,000
32		1457010033	Võ Thị Mỹ	Hào	130395	2014	DH	7.40	80	Khá	2,500,000	100	2,500,000
33		1457010071	Vũ Ngọc Phương	Khanh	081196	2014	DH	7.20	80	Khá	2,500,000	100	2,500,000
34		1457010087	Trịnh Thị Phương	Loan	180795	2014	DH	7.10	80	Khá	2,500,000	100	2,500,000
35		1457012336	Nguyễn Thị Ngọc	Trâm	230896	2014	DH	7.00	65	Khá	2,500,000	100	2,500,000
36	TIẾNG TRUNG	1457040013	Lai Thu	Đình	161096	2014	DH	8.42	77	Khá	3,000,000	100	3,000,000
37		1457040042	Phan Thị Kim	Phượng	050896	2014	DH	8.42	77	Khá	3,000,000	100	3,000,000
38		1457040030	Lư Chung Tổ	Nghi	070496	2014	DH	8.17	72	Khá	3,000,000	100	3,000,000
39		1457040036	Vòng Vân	Nhi	281096	2014	DH	8.00	66	Khá	3,000,000	100	3,000,000
40		1457040004	Dương Kim	Bình	200496	2014	DH	7.92	70	Khá	3,000,000	100	3,000,000
41	TIẾNG NHẬT	1457050074	Mai Thị Thanh	Nga	020896	2014	DH	8.00	76	Khá	3,500,000	100	3,500,000
42		1457050019	Mai Thị Mỹ	Diện	260996	2014	DH	7.57	80	Khá	3,500,000	100	3,500,000
43		1457050041	Trần Nguyễn Mai	Hoa	141196	2014	DH	7.57	72	Khá	3,500,000	100	3,500,000
44		1457050113	Nguy Thị Châu	Sa	011196	2014	DH	7.57	80	Khá	3,500,000	100	3,500,000
45		1457050114	Cao Thị	Sen	011196	2014	DH	7.57	80	Khá	3,500,000	100	3,500,000
46		1457050032	Lưu Hồng	Hạnh	090996	2014	DH	7.43	71	Khá	3,500,000	100	3,500,000
47		1457050058	Lâm Yến	Linh	230496	2014	DH	7.29	71	Khá	3,500,000	100	3,500,000
48		1457050100	Hồ Thị Xuân	Phương	130496	2014	DH	7.29	76	Khá	3,500,000	100	3,500,000
49		1457050134	Nguyễn Thị Thu	Thùy	200996	2014	DH	7.29	66	Khá	3,500,000	100	3,500,000

50		1457050004	Nguyễn Duy	Anh	130196	2014	DH	7.00	66	Khá	3,500,000	100	3,500,000
51		1457050163	Nguyễn Lê Phụng	Tuyền	150696	2014	DH	7.00	71	Khá	3,500,000	100	3,500,000
		2015											
52	TIẾNG ANH	1557050052	Biện Lê Thanh	Tân	011295	2015	DH	8.54	75	Khá	5,390,000	50	2,695,000
53		1557010296	Vòng Tuấn	Vinh	200697	2015	DH	8.23	70	Khá	5,390,000	50	2,695,000
54		1557010213	Lê Võ Phương	Thảo	070997	2015	DH	8.08	66	Khá	5,390,000	50	2,695,000
55		1557010088	Trần Đức	Huy	110197	2015	DH	7.92	75	Khá	5,390,000	50	2,695,000
56		1557010117	Đỗ Nguyễn Hoàng	Linh	160397	2015	DH	7.92	80	Khá	5,390,000	50	2,695,000
57		1557010038	Nguyễn Thị Thùy	Duyên	231197	2015	DH	7.85	70	Khá	5,390,000	50	2,695,000
58		1557010018	Đỗ Thị Hoàng	Châu	170397	2015	DH	7.77	71	Khá	5,390,000	50	2,695,000
59		1557010228	Đặng Phạm Anh	Thư	100897	2015	DH	7.77	71	Khá	5,390,000	50	2,695,000
60		1557010258	Nguyễn Thị Nhật	Trâm	100697	2015	DH	7.77	80	Khá	5,390,000	50	2,695,000
61		1557010293	Đỗ Hoàng Thảo	Vi	300397	2015	DH	7.69	72	Khá	5,390,000	50	2,695,000
62		1557010010	Hồ Quốc	Bảo	111096	2015	DH	7.62	66	Khá	5,390,000	50	2,695,000
63		1557010080	Võ Lê Minh	Hồng	301197	2015	DH	7.62	85	Khá	5,390,000	50	2,695,000
64		1557010111	Tô Tường	Lan	280797	2015	DH	7.62	71	Khá	5,390,000	50	2,695,000
65		1557010118	Lê Châu Khánh	Linh	070697	2015	DH	7.62	76	Khá	5,390,000	50	2,695,000
66		1557010079	Trần Thị Thanh	Hồng	150897	2015	DH	7.54	80	Khá	5,390,000	50	2,695,000
67		1557010087	Trần Đình	Huy	061097	2015	DH	7.54	70	Khá	5,390,000	50	2,695,000
68		1557010133	Lê Thị Trà	My	291297	2015	DH	7.54	80	Khá	5,390,000	50	2,695,000
69		1557010139	Huỳnh Thị Thanh	Ngân	031197	2015	DH	7.54	72	Khá	5,390,000	50	2,695,000
70		1557010113	Phùng Thị Mỹ	Lê	111097	2015	DH	7.46	65	Khá	5,390,000	50	2,695,000
71		1557010121	Triệu Tiểu	Linh	110897	2015	DH	7.46	80	Khá	5,390,000	50	2,695,000
72		1557010300	Lê Hữu Thanh	Vy	080397	2015	DH	7.46	97	Khá	5,390,000	50	2,695,000
73		1557010003	Nguyễn Đặng Trường	An	031297	2015	DH	7.31	66	Khá	5,390,000	50	2,695,000
74		1557010004	Lê Kim	Anh	160697	2015	DH	7.31	66	Khá	5,390,000	50	2,695,000
75		1557010085	Lê Võ Nhật	Huy	041197	2015	DH	7.31	68	Khá	5,390,000	50	2,695,000
76		1557010192	Phạm Đông	Quân	111097	2015	DH	7.31	69	Khá	5,390,000	50	2,695,000
77		1557010207	Nguyễn Thị Mỹ	Thanh	050997	2015	DH	7.31	70	Khá	5,390,000	50	2,695,000
78		1557010227	Nguyễn Trang	Thùy	231097	2015	DH	7.31	80	Khá	5,390,000	50	2,695,000
79		1557010280	Nguyễn Thị	Tuyền	281197	2015	DH	7.31	65	Khá	5,390,000	50	2,695,000
80		1557010021	Lê Thị Lan	Chi	280397	2015	DH	7.23	80	Khá	5,390,000	50	2,695,000
81		1557010075	Ngô Minh	Hoàng	190197	2015	DH	7.23	83	Khá	5,390,000	50	2,695,000

82		1557010122	Mai Phúc	Lộc	020296	2015	DH	7.23	70	Khá	5,390,000	50	2,695,000	
83		1557010128	Trương Quỳnh	Mai	310397	2015	DH	7.23	66	Khá	5,390,000	50	2,695,000	
84		1557010189	Phùng Thị Huệ	Phuong	040797	2015	DH	7.23	82	Khá	5,390,000	50	2,695,000	
85		1557010249	Nguyễn Thị Mai	Trang	111197	2015	DH	7.23	80	Khá	5,390,000	50	2,695,000	
86		1557010061	Nguyễn Đình Ngọc	Hân	300497	2015	DH	7.15	80	Khá	5,390,000	50	2,695,000	
87		1557010089	Trần Minh	Huy	021097	2015	DH	7.15	75	Khá	5,390,000	50	2,695,000	
88		1557010166	Trần Thị Huỳnh	Nhi	150697	2015	DH	7.15	71	Khá	5,390,000	50	2,695,000	
89		1557010284	Nguyễn Hồ Cẩm	Tú	310397	2015	DH	7.15	76	Khá	5,390,000	50	2,695,000	
90		1557010073	Nguyễn Thị Thanh	Hoài	261297	2015	DH	7.08	66	Khá	5,390,000	50	2,695,000	
91		1557010123	Đào Minh	Lợi	050197	2015	DH	7.08	80	Khá	5,390,000	50	2,695,000	
92		1557010201	Nguyễn Mỹ Phương	Quỳnh	110497	2015	DH	7.08	90	Khá	5,390,000	50	2,695,000	
93		1557010254	Đỗ Huỳnh Ngọc	Trâm	020697	2015	DH	7.08	65	Khá	5,390,000	50	2,695,000	
94		1557010307	Nguyễn Thị Minh	ý	270497	2015	DH	7.08	73	Khá	5,390,000	50	2,695,000	
95		1557010094	Niềm Ngọc	Huong	140497	2015	DH	7.00	75	Khá	5,390,000	50	2,695,000	
96		1557010231	Trần Thanh	Thư	211297	2015	DH	7.00	70	Khá	5,390,000	50	2,695,000	
97		1557010288	Lê Nguyễn Thu	Uyên	280597	2015	DH	7.00	80	Khá	5,390,000	50	2,695,000	
98		TIẾNG TRUNG	1557040023	Trịnh Thị	Linh	230397	2015	DH	8.29	80	Giỏi	5,790,000	70	4,053,000
99			1557040013	Trần Thị Thu	Hiền	141097	2015	DH	7.86	72	Khá	5,790,000	50	2,895,000
100	1557040022		Nguyễn Thị Mỹ	Linh	031097	2015	DH	7.86	80	Khá	5,790,000	50	2,895,000	
101	1557040003		Nguyễn Nhật	Bảo	261197	2015	DH	7.50	70	Khá	5,790,000	50	2,895,000	
102	1557040021		Đặng Thị Xuân	Liều	300597	2015	DH	7.43	76	Khá	5,790,000	50	2,895,000	
103	1557040035		Diệp Quế	Thu	190297	2015	DH	7.43	80	Khá	5,790,000	50	2,895,000	
104	1557040015		Phạm Thị Thu	Hiền	230597	2015	DH	7.36	69	Khá	5,790,000	50	2,895,000	
105	1557040033		Lê Thị Thanh	Tâm	020296	2015	DH	7.36	76	Khá	5,790,000	50	2,895,000	
106	1557040008		Nguyễn Thị Ngọc	Diệp	191196	2015	DH	7.21	69	Khá	5,790,000	50	2,895,000	
107	1557040036		Nguyễn Phạm Anh	Thư	270697	2015	DH	7.21	65	Khá	5,790,000	50	2,895,000	
108	1557040028	Nguyễn Thị Hồng	Nhung	150197	2015	DH	7.07	73	Khá	5,790,000	50	2,895,000		
	2016													
109		1657010038	Nguyễn Điền Ngọc	Bích	251198	2016	CQ	3.55	70	Khá	4,590,000	50	2,295,000	
110		1657010464	Cốt Quốc Thảo	Uyên	201098	2016	CQ	3.55	71	Khá	4,590,000	50	2,295,000	
111		1657010337	Đình Văn	Sang	260398	2016	CQ	3.45	75	Khá	4,590,000	50	2,295,000	
112		1657010054	Ngô Trí	Cường	120498	2016	CQ	3.41	81	Giỏi	4,590,000	70	3,213,000	
113		1657010117	Công H.Tôn Nữ Ngọc	Hiền	081198	2016	CQ	3.41	76	Khá	4,590,000	50	2,295,000	

114	1657010238	Nguyễn Ngọc Bích	Ngân	080398	2016	CQ	3.41	76	Khá	4,590,000	50	2,295,000
115	1657010410	Võ Ngọc Mai	Thy	260798	2016	CQ	3.41	75	Khá	4,590,000	50	2,295,000
116	1657010001	Lê Duy	An	010198	2016	CQ	3.27	80	Giỏi	4,590,000	70	3,213,000
117	1657010115	Nguyễn Ngọc	Hậu	150398	2016	CQ	3.27	76	Khá	4,590,000	50	2,295,000
118	1657010239	Nguyễn Thị Kim	Ngân	250698	2016	CQ	3.27	75	Khá	4,590,000	50	2,295,000
119	1657012041	Nguyễn Thanh	Loan	101298	2016	CQ	3.27	70	Khá	4,590,000	50	2,295,000
120	1657010162	Nguyễn Thị Thanh	Hương	230398	2016	CQ	3.23	75	Khá	4,590,000	50	2,295,000
121	1657010171	Nguyễn Đức Anh	Khoa	170398	2016	CQ	3.23	80	Giỏi	4,590,000	70	3,213,000
122	1657010195	Sỹ Ngọc	Linh	311298	2016	CQ	3.23	76	Khá	4,590,000	50	2,295,000
123	1657010280	Nguyễn Thị Yên	Nhi	290498	2016	CQ	3.23	76	Khá	4,590,000	50	2,295,000
124	1657010299	Võ Tấn	Phát	050298	2016	CQ	3.23	65	Khá	4,590,000	50	2,295,000
125	1657010425	Nguyễn Văn	Trà	240998	2016	CQ	3.23	66	Khá	4,590,000	50	2,295,000
126	1657012045	Đoàn Huỳnh Diễm	My	111098	2016	CQ	3.23	75	Khá	4,590,000	50	2,295,000
127	1657010075	Trần Hồng	Duyên	040498	2016	CQ	3.18	75	Khá	4,590,000	50	2,295,000
128	1657010234	Lý Kim	Ngân	161198	2016	CQ	3.18	77	Khá	4,590,000	50	2,295,000
129	1657010244	Trịnh Khánh	Ngân	090198	2016	CQ	3.18	75	Khá	4,590,000	50	2,295,000
130	1657010057	Nguyễn Trần Ngọc	Diễm	261198	2016	CQ	3.14	71	Khá	4,590,000	50	2,295,000
131	1657010190	Nguyễn Thị Hoài	Linh	021298	2016	CQ	3.14	81	Khá	4,590,000	50	2,295,000
132	1657012005	Trịnh Vũ Vân	Anh	140298	2016	CQ	3.14	71	Khá	4,590,000	50	2,295,000
133	1657010116	Phạm Trần Minh	Hậu	301096	2016	CQ	3.09	86	Khá	4,590,000	50	2,295,000
134	1657010274	Nguyễn Ngọc Phương	Nhi	280298	2016	CQ	3.09	75	Khá	4,590,000	50	2,295,000
135	1657010445	Phan Thị ánh	Trinh	160398	2016	CQ	3.09	71	Khá	4,590,000	50	2,295,000
136	1657010283	Trần Yên	Nhi	051198	2016	CQ	3.05	67	Khá	4,590,000	50	2,295,000
137	1657010338	Hồ Nguyễn Hữu	Sang	200698	2016	CQ	3.05	76	Khá	4,590,000	50	2,295,000
138	1657010349	Hà Ngọc Phi	Thanh	151098	2016	CQ	3.05	66	Khá	4,590,000	50	2,295,000
139	1657010383	Huỳnh Trọng	Thuận	261198	2016	CQ	3.05	71	Khá	4,590,000	50	2,295,000
140	1657010507	Lý Ngọc	Yên	251298	2016	CQ	3.05	81	Khá	4,590,000	50	2,295,000
141	1655010096	Trần Thủy	Quyên	290198	2016	CQ	3.00	81	Khá	4,590,000	50	2,295,000
142	1657010124	Phạm Thị Thu	Hiếu	101198	2016	CQ	3.00	74	Khá	4,590,000	50	2,295,000
143	1657010137	Bùi Xuân ánh	Hồng	230698	2016	CQ	3.00	77	Khá	4,590,000	50	2,295,000
144	1657010380	Nguyễn Bảo	Thơ	010198	2016	CQ	3.00	80	Khá	4,590,000	50	2,295,000
145	1657010386	Dương Thị Thanh	Thúy	140698	2016	CQ	3.00	70	Khá	4,590,000	50	2,295,000
146	1657012011	Phí Xuân	Cường	131297	2016	CQ	3.00	71	Khá	4,590,000	50	2,295,000

147		1657012031	Nguyễn Trần Anh	Huy	271098	2016	CQ	3.00	82	Khá	4,590,000	50	2,295,000
148		1657010089	Nguyễn Minh	Đến	250398	2016	CQ	2.95	73	Khá	4,590,000	50	2,295,000
149		1657010107	Trần Hồng	Hạnh	010198	2016	CQ	2.95	71	Khá	4,590,000	50	2,295,000
150		1657010120	Nguyễn Thúy	Hiền	110498	2016	CQ	2.95	66	Khá	4,590,000	50	2,295,000
151		1657010128	Hà Thị Thu	Hoa	190698	2016	CQ	2.95	71	Khá	4,590,000	50	2,295,000
152		1657010200	Đào Ngọc	Loan	280598	2016	CQ	2.95	71	Khá	4,590,000	50	2,295,000
153		1657010325	Lê Thị Phương	Quyên	250298	2016	CQ	2.95	80	Khá	4,590,000	50	2,295,000
154		1657010132	Nguyễn Thị	Hòa	131198	2016	CQ	2.91	76	Khá	4,590,000	50	2,295,000
155		1657010350	Lê Ngọc Vân	Thanh	140998	2016	CQ	2.91	80	Khá	4,590,000	50	2,295,000
156		1657010371	Trần Nữ Bảo	Thị	050598	2016	CQ	2.95	66	Khá	4,590,000	50	2,295,000
157		1657010253	Mai Hồng	Ngọc	081298	2016	CQ	2.91	68	Khá	4,590,000	50	2,295,000
158		1657010472	Thái Trương Phương	Uyên	110798	2016	CQ	2.91	65	Khá	4,590,000	50	2,295,000
159	TIẾNG TRUNG	1554050055	Hoàng Lê	Minh	260797	2016	CQ	3.45	76	Khá	4,950,000	50	2,475,000
160		1657040016	Nguyễn Khánh	Ngân	211095	2016	CQ	3.32	87	Giỏi	4,950,000	70	3,465,000
161		1657040029	Đặng Minh	Thư	201098	2016	CQ	3.23	82	Giỏi	4,950,000	70	3,465,000
162		1657040006	Trần Kim	Hạnh	120698	2016	CQ	3.09	65	Khá	4,950,000	50	2,475,000
163		1657040026	Vương Hồng	Thanh	140798	2016	CQ	3.09	82	Khá	4,950,000	50	2,475,000
164		1657040005	Nguyễn Thị Như	Hào	311298	2016	CQ	2.91	66	Khá	4,950,000	50	2,475,000
165		1657042047	Nguyễn Đức	Phúc	181198	2016	CQ	2.86	81	Khá	4,950,000	50	2,475,000
166		1657040017	Nguyễn Đặng Kim	Ngân	110397	2016	CQ	2.73	65	Khá	4,950,000	50	2,475,000
167		1657042039	Bùi Thị Hồng	Nhung	110498	2016	CQ	2.73	65	Khá	4,950,000	50	2,475,000
168		1657040015	Nguyễn Thị	Nga	120398	2016	CQ	2.68	70	Khá	4,950,000	50	2,475,000
169		1657042038	Trần Yến	Nhi	310198	2016	CQ	2.59	83	Khá	4,950,000	50	2,475,000
170		1657042075	Nguyễn Huyền Tố	Uyên	280298	2016	CQ	2.59	65	Khá	4,950,000	50	2,475,000
171		1657050132	Phạm Khánh	Uyên	281098	2016	CQ	3.80	67	Khá	4,140,000	50	2,070,000
172		1657050034	Hồ Thị Lan	Hương	140398	2016	CQ	3.70	65	Khá	4,140,000	50	2,070,000
173		1657050102	Nguyễn Minh	Thảo	090197	2016	CQ	3.70	67	Khá	4,140,000	50	2,070,000
174		1657050113	Trần Thủy	Tiên	250696	2016	CQ	3.70	70	Khá	4,140,000	50	2,070,000
175		1657050101	Nguyễn Hương	Thảo	140798	2016	CQ	3.50	70	Khá	4,140,000	50	2,070,000
176		1657050107	Nguyễn Thị Thu	Thủy	290898	2016	CQ	3.40	70	Khá	4,140,000	50	2,070,000
177		1657050117	Bùi Thị Đài	Trang	200198	2016	CQ	3.40	72	Khá	4,140,000	50	2,070,000
178		1657050122	Nguyễn Ngọc	Trâm	100997	2016	CQ	3.30	80	Giỏi	4,140,000	70	2,898,000
179		1657050088	Lê Vũ Hồng	Phương	041298	2016	CQ	3.20	78	Khá	4,140,000	50	2,070,000

180	TIẾNG NHẬT	1657050013	Đỗ Thị Ngọc	Duyên	070797	2016	CQ	3.00	66	Khá	4,140,000	50	2,070,000
181		1657050064	Hoàng Thúy	Ngân	110898	2016	CQ	3.00	69	Khá	4,140,000	50	2,070,000
182		1657050008	Lê Thị Lệ	Chi	260898	2016	CQ	2.90	85	Khá	4,140,000	50	2,070,000
183		1657050106	Nguyễn Như	Thùy	230498	2016	CQ	2.80	71	Khá	4,140,000	50	2,070,000
184		1657050120	Võ Ngọc	Trang	240198	2016	CQ	2.80	66	Khá	4,140,000	50	2,070,000
185		1657050001	Lưu Thị Vân	An	031298	2016	CQ	2.60	65	Khá	4,140,000	50	2,070,000
186		1657050022	Nguyễn Thị	Hà	211198	2016	CQ	2.60	80	Khá	4,140,000	50	2,070,000
187		1657050041	Lê Huỳnh Mai	Khanh	080698	2016	CQ	2.60	70	Khá	4,140,000	50	2,070,000
188		1657050073	Nguyễn Châu Bảo	Ngọc	041098	2016	CQ	2.60	65	Khá	4,140,000	50	2,070,000
189		1657050094	Nguyễn Thùy Phương	Quyên	031198	2016	CQ	2.60	65	Khá	4,140,000	50	2,070,000
190		1657050135	Lê Như	Yến	060298	2016	CQ	2.60	65	Khá	4,140,000	50	2,070,000

Xuất sắc: 3 Sinh viên
Giỏi: 16 Sinh viên
Khá: 171

Tổng cộng: 190 Sinh viên
Tổng số tiền HBKKHT: 462,835,000 đồng
(Bằng chữ: Bốn trăm sáu mươi hai triệu tám trăm ba mươi lăm ngàn đồng.)
Tp.HCM, ngày 02 tháng 11 năm 2017

KT.HIỆU TRƯỞNG
PHÓ HIỆU TRƯỞNG

TRƯỞNG PHÒNG CTSV

LÃNH ĐẠO KHOA

Nguyễn Thành Nhân

Nguyễn Ngọc Anh

Nguyễn Thúy Nga

[illegible]

[illegible]

[illegible]

[illegible]

[illegible]

[illegible]

[illegible]

[illegible]

[illegible]

[illegible]

[illegible]

[illegible]

[illegible]

[illegible]

[illegible]

[illegible]

[illegible]

[illegible]

[illegible]

[illegible]

[illegible]

[illegible]

[illegible]

[illegible]

[illegible]

[illegible]

[illegible]

[illegible]

[illegible]

[illegible]

[illegible]

[illegible]

[illegible]

[illegible]

[illegible]

[illegible]

[illegible]

[illegible]

[illegible]

[illegible]

[illegible]

[illegible]

[illegible]

6000136